TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN PHÚ NHUẬN** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 1127/2024/QĐST-HNGĐ	*Phú Nhuận, ngày 19 tháng 09 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN PHÚ NHUẬN, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ các Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ các Điều 55, Điều 57 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 883/2024/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 8 năm 2024 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc hôn nhân và gia đình:

- Bà Trần Thị Trang Đài, sinh năm 1993;

Nơi cư trú: Ấp Thạnh Hòa, xã Thạnh Mỹ Tây, huyện Châu Phú, tỉnh An Giang.

- Ông Đỗ Đình Bảo, sinh năm 1995;

Nơi cư trú: 141/11A Nguyễn Công Hoan, Phường 07, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Căn cứ vào Giấy chứng nhận kết hôn số 22/Q1/2023 ngày 09/3/2023 do Ủy ban nhân dân Phường 7, quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh cấp cho bà Trần Thị Trang Đài và ông Đỗ Đình Bảo có cơ sở xác định quan hệ hôn nhân giữa bà Trần Thị Trang Đài và ông Đỗ Đình Bảo là hợp pháp. Nay, bà Trần Thị Trang Đài và ông Đỗ Đình Bảo yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Bà Trần Thị Trang Đài và ông Đỗ Đình Bảo khai không có con chung.

[3] Về tài sản chung: Bà Trần Thị Trang Đài và ông Đỗ Đình Bảo khai không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về nợ chung: Bà Trần Thị Trang Đài và ông Đỗ Đình Bảo khai không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Xét thấy, các đương sự thật sự tự nguyện ly hôn; việc thỏa thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 11/09/2024, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Trần Thị Trang Đài và ông Đỗ Đình Bảo thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số 22/Q1/2023 ngày 09/3/2023 do Ủy ban nhân dân Phường 7, quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh cấp cho bà Trần Thị Trang Đài và ông Đỗ Đình Bảo không còn giá trị pháp lý.

1.2. Về con chung: Bà Trần Thị Trang Đài và ông Đỗ Đình Bảo khai không có con chung.

1.3. Về tài sản chung: Bà Trần Thị Trang Đài và ông Đỗ Đình Bảo khai không có nên không giải quyết.

1.4. Về nợ chung: Bà Trần Thị Trang Đài và ông Đỗ Đình Bảo khai không có nên không giải quyết.

2. Về lệ phí việc dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), bà Trần Thị Trang Đài và ông Đỗ Đình Bảo chịu nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0029770 ngày 21 tháng 8 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh. Bà Trần Thị Trang Đài và ông Đỗ Đình Bảo đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi thành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7, 7a và 9

Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND TP.HCM;
- VKSND quận Phú Nhuận;
- CCTHADS quận Phú Nhuận;
- UBND nơi đăng ký kết hôn;
- Lưu: HS, VT.

THẨM PHÁN

Phù Quốc Tuấn